

Bản án số: 17/2025/HS-ST
Ngày 11-8-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2-HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa pH tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Bùi Thị Nhàn

Ông Phạm Văn Dung

- **Thư ký pH tòa:** Bà Đinh Thị Hương - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2-Hải Phòng.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 2-Hải Phòng tham gia pH tòa:** Bà Nguyễn Thùy Chi- Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2-Hải Phòng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 122/2025/TLST-HS ngày 30 tháng 6 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2025/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 7 năm 2025, Quyết định hoãn pH tòa số 03/2025/HSST-QĐ ngày 29 ngày 7 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Phạm Thị H, sinh ngày 05/02/1983, tại Hải Phòng. Nơi thường trú: Tổ dân phố Kiều H, phường An D, thành phố Hải Phòng (trước đây là Thôn Kiều H, xã Quốc T, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng); nơi ở hiện tại: Tổ dân phố Hòa N, phường An D, thành phố Hải Phòng (trước đây là Thôn Hòa N, xã Đặng C, huyện An D, thành phố Hải Phòng); nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn X và bà Nguyễn Thị Đ; có chồng Đinh Văn P; có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 09/11/2024, chuyển tạm giam ngày 18/11/2024 đến ngày 19/6/2025 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cho Bảo lĩnh; ngày 30/6/2025 áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

2. Vũ Văn C, sinh ngày 28/01/1970, tại Quảng Ninh. Nơi thường trú: Tổ 5, Trần Hưng Đạo, phường Quang H, tỉnh Quảng Ninh (trước đây là tổ 5 Trần Hưng Đạo, phường Cẩm T, thành phố Cẩm P, tỉnh Quảng Ninh); nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn Đ và bà Nguyễn Thị G; có vợ Trịnh Thị H; có 01 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 125/2002/HSST ngày 20/12/2002, Tòa án nhân dân thị xã Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh xử phạt bị cáo 15

tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, thi hành án phí ngày 01/6/2009, chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/9/2004 (đã được xóa án tích); bị bắt tạm giam ngày 26/02/2025; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại pH tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 09/11/2024, tại quán Cafe, tầm quát Tình Bạn, địa chỉ thôn Hoà Nhất, xã Đặng Cương, huyện An Dương (nay là phường An Dương), thành phố Hải Phòng do Phạm Thị H làm chủ, Công an huyện An Dương kiểm tra hành chính phát hiện bắt quả tang tại phòng số 02, 03 tầng 2 có 02 đôi nam nữ đang mua bán sâm gồm: Đinh Thị S, sinh năm: 1988, trú tại: thôn Yên Thượng, xã T, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang và Nguyễn Duy H, sinh năm 1994, trú tại: Tổ dân phố Cái T, phường An Đ, quận An D, Hải Phòng; Lò Thị O, sinh năm: 1981, trú tại: Tổ dân phố 24, thị trấn Tân U, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu và Nông Đức H, sinh năm 1990, trú tại: Tổ dân phố Hoàng M, phường Đồng T, quận An Dương. Cao Xuân Ph, sinh năm: 1990, trú tại: Tổ dân phố Vân T, phường An Đ, quận An Dương và Ma Thị S, sinh năm: 1989, trú tại: thôn Yên T, xã Trung Yên, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang vừa có hành vi mua bán sâm xong, Phong đang trả tiền cho Phạm Thị H thì Công an huyện An Dương bắt quả tang. Tại quán còn có Vũ Văn C (quản lý) và các nhân viên nữ. Tiến hành khám xét khẩn cấp, thu giữ vật chứng gồm: 01 sổ màu tím kích thước 17x25cm (ghi thông tin nhân viên, thời gian khách sử dụng dịch vụ), 01 bao cao su đã qua sử dụng, 86 bao cao su chưa sử dụng, số tiền 63.450.000đồng của H, số tiền 2.520.000đồng của Phong đang trả cho H.

Tại Cơ quan điều tra Phạm Thị H, Vũ Văn C khai nhận: Cuối năm 2018, Phạm Thị H mở quán cafe, tầm quát Tình Bạn và trực tiếp quản lý, điều hành. H thuê C phụ giúp quản lý quán. H tuyển 09 nhân viên nữ ăn ở tại quán gồm: Ma Thị S, Đinh Thị S, Lò Thị O, Lò Thị P, Nguyễn Ánh N, Trần Thị T, Lê Thị X, Lò Thị L, La Thị N. Khi khách có nhu cầu mua sâm, C sẽ điều nhân viên nữ, ghi sổ theo dõi, thu tiền của khách trả cho nhân viên và nộp lại cho H. H thoả thuận, quán triệt với các nhân viên nữ như sau: nếu khách mua sâm thì nhân viên sẽ bán sâm tại các phòng tầng 2 của quán, bao cao su do các nhân viên tự chuẩn bị. Nếu khách đang hát karaoke có nhu cầu mua sâm thì trước khi bán sâm, nhân viên phải báo cho H hoặc C (nếu H không có ở quán) “em lên làm nhé” hoặc “em lên đấm lưng nhé”, H hoặc C sẽ hiểu là nhân viên và khách mua bán sâm để ghi vào sổ theo dõi tính lượt, tính tiền. H thu của khách 300.000đồng/lượt (mỗi lượt là 30 phút), trả cho nhân viên nữ 200.000đồng, H được hưởng 100.000đồng. Khi mua bán sâm, gái bán sâm vẫn mặc áo, quần chỉ được kéo xuống ngang gối để kịp thời đối phó khi có lực lượng chức năng kiểm tra.

Khoảng 13 giờ ngày 09/11/2024, Nông Đức H, Nguyễn Duy H, và Cao Xuân P đến quán Tình Bạn hát karaoke, yêu cầu nhân viên phục vụ. Lúc này C và H đang có mặt tại quầy lễ tân của quán. C điều Lò Thị O, Đinh Thị S và Ma Thị S phục vụ khách. Trong khi hát karaoke, Phong, Hạnh và Hiếu đặt vấn đề mua sâm thì O, S, S đồng ý. Trước khi dẫn H lên phòng số 3 tầng 2, Oanh báo cho C “em lên đấm lưng

nhé” C hiểu Oanh bán dâm cho khách nên ghi sổ theo dõi. Sau khi O và H mua bán dâm xong đi xuống thì P và S lên phòng số 1 tầng 2, tiếp theo là H và S lên phòng số 2 tầng 2 mua bán dâm. S và S báo cho H “em lên làm nhé”, H hiểu là S và S bán dâm cho khách nên ghi sổ theo dõi. H và O tiếp tục lên phòng số 3 tầng 2 mua bán dâm lần 2 và báo H để ghi sổ theo dõi. Khi P đang thanh toán cho H số tiền mua dâm của P, H, H (04 lượt) là 1.200.000đồng thì lực lượng Công an kiểm tra bắt quả tang như nêu trên.

Bản Cáo trạng số 130/CT-VKSAD ngày 30/6/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân quận An Dương (nay là Viện kiểm sát khu vực 2-Hải Phòng), thành phố Hải Phòng đã truy tố các bị cáo Phạm Thị H và Vũ Văn C về tội “Chứa mại dâm” theo điểm c khoản 2 Điều 327 Bộ luật Hình sự.

Tại pH toà các bị cáo Phạm Thị H và Vũ Văn C khai nhận như nội dung cáo trạng đã nêu. Các bị cáo xác định hành vi của bản thân là vi phạm pháp luật việc truy tố và xét xử là đúng và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Kết thúc phần xét hỏi, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội khẳng định việc truy tố các bị cáo Phạm Thị H và Vũ Văn C về tội “Chứa mại dâm” theo điểm c khoản 2 Điều 327 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Căn cứ vào tính chất, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm c khoản 2, khoản 5 Điều 327; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các điều 17, 38, 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phạm Thị H từ 05 (năm) năm 09 (chín) tháng đến 06 (sáu) năm 03 (ba) tháng tù thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thì hành án được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/11/2024 đến ngày 19/6/2025. Phạt bổ sung bị cáo số tiền từ 10.000.000đồng đến 20.000.000đồng nộp ngân sách Nhà nước.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 327; điểm s khoản 1 Điều 51; các điều 17, 38, 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Vũ Văn C từ 05 (năm) 03 (ba) tháng đến 05 (năm) 09 (chín) tháng tù thời hạn tù tính từ ngày bị bắt giam 26/02/2025. Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền thu lời bất chính 1.200.000đồng, trả lại cho bị cáo số tiền 64.770.000đồng trong số tiền 65.970.000đồng đã thu giữ của bị cáo và số tiền 400.000đồng bị cáo đã nộp, tịch thu tiêu hủy 86 bao cao su chưa sử dụng và 01 vỏ bao cao su đã qua sử dụng.

Về án phí: Các bị cáo phải nộp phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại pH tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại pH tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về chứng cứ xác định có tội, tội danh và tình tiết định khung hình phạt:

[2] Lời khai của các bị cáo tại pH toà phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang do cơ quan điều tra lập vào hồi 14 giờ 05 phút ngày 09/11/2024 tại thôn Hòa Nhất, xã Đặng Cương, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng. Phù hợp vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ kết luận: Phạm Thị H quản lý, điều hành hoạt động quán cafe Tình Bạn tại thôn Hoà Nhất, xã Đặng Cương, huyện An Dương (nay là tổ dân phố Hòa Nhất, phường An Dương), thành phố Hải Phòng để nhân viên mua bán dâm. Phạm Thị H thuê Vũ Văn C với nhiệm vụ điều nhân viên nữ, ghi sổ theo dõi, thu tiền khách mua dâm nộp lại cho H. Ngày 09/11/2024, Phạm Thị H đã sử dụng 03 phòng tại quán Tình Bạn để Lò Thị O, Đinh Thị S và Ma Thị S bán dâm 04 lần (trong đó Oanh bán dâm 02 lần), H thu lợi 400.000 đồng. Vũ Văn C giúp sức điều hành gái bán dâm, ghi sổ theo dõi cho Phạm Thị H trong việc chứa mại dâm. Tại thời điểm các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi. Bị cáo H sử dụng địa điểm là nhà của mình thuê để C điều hành các nhân viên thực hiện việc mua bán dâm thu lợi bất chính đã có đủ căn cứ kết luận hành vi của các bị cáo đã phạm tội “Chứa mại dâm”, vi phạm điểm c khoản 2 Điều 327 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân quận An Dương (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2-Hải Phòng), Hải Phòng truy tố các bị cáo là có căn cứ.

- Về tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự và mức hình phạt:

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm vào trật tự công cộng, ảnh hưởng đến nếp sống văn hóa mới và gây mất trật tự trị an xã hội, đồng thời xâm phạm đến thuần phong mỹ tục của dân tộc, là môi trường lây lan căn bệnh HIV/AIDS và các bệnh xã hội khác. Do vậy phải xử phạt một mức án tương xứng với hành vi của các bị cáo mới có tác dụng giáo dục cải tạo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Về nhân thân bị cáo Phạm Thị H chưa có tiền án, tiền sự. Tại cơ quan điều tra và tại pH tòa các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ông Phạm Văn Xiêm là bố bị cáo H là thương binh, gia đình chồng bị cáo là gia đình liệt sỹ, bị cáo nộp số

tiền 400.000đồng để khắc phục hậu quả nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tài liệu hồ sơ xác định các bị cáo Phạm Thị H, Vũ Văn C không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, bị cáo Vũ Văn C tại Bản án số 125/2002/HSST ngày 20/12/2002, Tòa án nhân dân thị xã Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh xử phạt Vũ Văn C 15 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Bị cáo thi hành án phí ngày 01/6/2009 và chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/9/2004. Tính đến ngày phạm tội lần này bị cáo đã được xóa án tích nhưng là người có nhân thân xấu.

[6] Về hình phạt chính: Trên cơ sở đánh giá tính chất, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo phạm tội rất nghiêm trọng, phạm tội thời gian dài nên áp dụng Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt các bị cáo mức án nghiêm khắc cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung. Bị cáo H bị bắt tạm giữ từ ngày 09/11/2024 đến ngày 19/6/2025 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cho Bảo lãnh. Thời gian tạm giữ, tạm giam của bị cáo được trừ vào thời gian chấp hành án phạt tù.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo H phạm tội mục đích thu lợi bất chính nên xử phạt bị cáo ở mức khởi điểm của khung hình phạt là thỏa đáng, bị cáo C không có nghề nghiệp ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[8] Vụ án có đồng phạm, Hội đồng xét xử đánh giá đây là vụ án đồng phạm giản đơn không có tính tổ chức. Để áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ phạm tội của từng bị cáo Hội đồng xét xử phân hoá vai trò của các bị cáo như sau: Bị cáo Phạm Thị H là người cung cấp địa điểm, tuyển các nhân viên nữ phục vụ việc mua bán dâm, trực tiếp giao dịch với khách, bị cáo C là đồng phạm tích cực điều hành các gái bán dâm cho khách đến mua dâm theo chỉ đạo của H nên bị cáo H có vai trò cao hơn phải chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo C.

- Về xử lý vật chứng và các vấn đề khác:

[9] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra vụ án, cơ quan điều tra có thu giữ số tiền số tiền 63.450.000 đồng của bị cáo H, số tiền 2.520.000đồng của Cao Xuân Phong là khách mua dâm, 86 bao cao su chưa sử dụng và 01 vỏ bao cao su đã qua sử dụng hiện chuyển Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2-Hải Phòng quản lý và ngày 08/8/2025 bị cáo H đã nộp lại số tiền 400.000đồng tại Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng khoản tiền thu lợi bất chính. Xét trong số tiền 2.520.000đồng thu giữ của Phong có 1.200.000đồng là tiền mua dâm và 1.320.000đồng là tiền bán hàng của bị cáo H. Số tiền 63.450.000đồng là tài sản riêng của bị cáo H nên trả lại cho bị cáo H số tiền 64.770.000đồng (63.450.000đồng +1.320.000đồng) và số tiền 400.000đồng bị cáo đã nộp tại Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng ngày 08/8/2025. Số tiền 1.200.000đồng dùng vào việc phạm tội cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước. Tịch thu tiêu hủy 86 bao cao su chưa qua sử dụng và 01 vỏ bao cao su đã qua sử dụng.

[10] Đối với Nông Đức Hạnh, Nguyễn Duy Hiếu, Cao Xuân Phong, Lò Thị Oanh, Đinh Thị Sao và Ma Thị Sân có hành vi mua bán dâm, Công an thành phố Hải Phòng đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Đối với những lần chứa mại dâm trước đó, quá trình điều tra H, C không nhớ thời gian, tên nhân viên, khách mua dâm, số tiền đã thu, ngoài lời khai của các bị cáo không còn tài liệu, chứng cứ nào khác, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ có căn cứ sẽ xử lý sau.

[11] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[12] Về quyền kháng cáo đối với bản án: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 2 và khoản 5 Điều 327; điểm s khoản 1 Điều 51; các điều 17, 38, 58 Bộ luật Hình sự (bị cáo Phạm Thị H được áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự).

Tuyên bố các bị cáo Phạm Thị H, Vũ Văn C đồng phạm tội “ Chứa mại dâm”.

- Xử phạt: Bị cáo Phạm Thị H 05 (năm) 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/11/2024 đến ngày 19/6/2025. Phạt bổ sung bị cáo Phạm Thị H số tiền 10.000.000đồng nộp ngân sách Nhà nước.

- Xử phạt: Bị cáo Vũ Văn C 05 (năm) 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 26/02/2025. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo Vũ Văn C.

Về biện pháp ngăn chặn: Căn cứ Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự, tiếp tục áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Phạm Thị H. Thời hạn cấm đi khỏi nơi cư trú của bị cáo không được quá thời hạn kể từ khi tuyên án cho đến thời điểm bị cáo đi chấp hành án phạt tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 1.200.000đồng, trả lại cho bị cáo Phạm Thị H số tiền 64.770.000đồng trong số tiền 65.970.000đồng đã thu giữ trong vụ án và số tiền 400.000đồng bị cáo đã nộp tại Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng (giấy nộp tiền ngày 08/8/2025). Tịch thu tiêu hủy 86 bao cao su chưa qua sử dụng và 01 vỏ bao cao su đã qua sử dụng.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng thể hiện tại biên bản giao, nhận vật chứng ngày 23/7/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Phòng và Phòng thi hành án dân sự khu vực 2- Hải Phòng, ủy nhiệm chi ngày 28/7/2025).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ban hành ngày 30 tháng 12 năm 2016 buộc các bị cáo Phạm

Thị H, Vũ Văn C, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách Nhà nước.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND khu vực 2-Hải Phòng;
- Phòng PV06 CATP; Phòng PC 10 CATP; Sở Tư pháp HP, Trại tạm giam số 1, Hải Phòng;
- Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng;
- Các bị cáo.
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PH TÒA**

Nguyễn Thị Thu Hương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PH TÒA

Đỗ Văn Thư Nguyễn Thị Lợi

Nguyễn Thị Thu Hương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PH TÒA

Đỗ Văn Thư Trần Thị Thúy

Nguyễn Thị Thu Hương